**CHƯƠNG I**

**GIỚI THIỆU CHUNG VỀ LÂM NGHIỆP**

**BÀI 1. VAI TRÒ VÀ TRIỂN VỌNG CỦA LÂM NGHIỆP**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

- Trình bày được vai trò và triển vọng của lâm nghiệp đối với đời sống và môi trường.

- Nếu được các đặc trưng cơ bản của sản xuất lâm nghiệp.

- Nêu được những yêu cầu cơ bản đối với người lao động của một số ngành nghề phố biến trong làm nghiệp.

**2. Năng lực**

***2.1 . Năng lực chung***

- Tự chủ và tự học: Tham khảo SGK và các tài liệu liên quan. Chủ động tích cực thực hiện những công việc của bản thân trong học tập thông qua việc tham gia đóng góp ý tưởng, đặt câu hỏi và trả lời các yêu cầu của GV đưa ra .

- Giao tiếp và hợp tác: Hoạt động nhóm trao đổi, tranh luận, tiếp thu sự góp ý và hỗ trợ thành viên trong nhóm để tìm hiểu bài học.

***-*** Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Xác định và lựa chọn được các nguồn tài liệu phù hợp để tìm hiểu thêm về vai trò và triển vọng của làm nghiệp đối với đời sống và môi trường. Nhận thức được sở thích, sự phù hợp của bản thân với các ngành nghề trong lâm nghiệp, đề xuất giải pháp giải quyết.

***2.2. Năng lực công nghệ***

***-*** Nhận thức công nghệ: Trình bày được vai trò và triển vọng, các đặc trưng cơ bản của lâm nghiệp.

- Giao tiếp công nghệ: Kể tên, quan sát hình 1.1 – 1.2, thông tin mục 1, 2, 3 SGK tr.5 - 9 và một số sản phẩm của lâm nghiệp cung cấp cho đời sống con người.

- Đánh giá công nghệ: Đánh giá vai trò và triển vọng của lâm nghiệp đối với đời sống và môi trường. Xác định được sự phù hợp của bản thân với các ngành nghề trong lâm nghiệp để thi sau tốt nghiệp.

- Sử dụng công nghệ: Vận dụng kiến thức đã học, sưu tầm thông tin từ sách, báo, internet để tìm hiểu về vai trò và triển vọng của lâm nghiệp.

**3. Phẩm chất**

- Chăm chỉ: Chăm học, có tinh thần tự học thông qua việc tìm hiểu vai trò, triển vọng phát triển của làm nghiệp và các ngành nghề trong làm nghiệp.

- Trung thực: nêu ví dụ mô tả chính xác, khách quan về vai trò của làm nghiệp đối với gia đình và địa phương.

- Trách nhiệm: Có ý thức thực hiện tốt nhiệm vụ của nhóm, tìm hiểu vai trò, triển vọng phát triển của làm nghiệp, có ý thức bảo vệ đa dạng sinh học và môi trường sinh thái lâm nghiệp.

**II. THIẾT BỊ VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên**

- Tranh ảnh, video về vai trò, triển vọng của lâm nghiệp và các đặc trưng cơ bản của sản xuất làm nghiệp.

- Máy chiếu projector, máy tính xách tay.

- SGK và SGV Công nghệ 12 – Lâm nghiệp — Thuỷ sản.

- Phiếu học tập chung cho hoạt động hình thành kiến thức mới.

**PHIẾU HỌC TẬP SỐ 1. Triển vọng của làm nghiệp**

|  |  |
| --- | --- |
| Triển vọng của lâm nghiệp | Giải thích |
| Phát triển thế bảo tồn đa dạng sinh học và bảo vệ môi trường sinh thái. |  |
| Phát triển để phục vụ tiêu dùng và xuất khẩu. |  |
| Phát triển để thực hiện chức năng xã hội của rừng |  |

**PHIẾU HỌC TẬP SỐ 2. Đặc trưng cơ bản của sản xuất lâm nghiệp**

|  |  |
| --- | --- |
| **Đặc trưng cơ bản của sản xuất lâm nghiệp** | **Những vấn đề cần lưu ý** |
| Đối tượng là các cơ thể sống, có chu kì sinh trưởng dài. |  |
| Địa bàn rộng lớn, khó khăn về giao thông và cơ sở vật chất. |  |
| Ngành sản xuất đa dạng sản phẩm và có nhiều lợi ích đặc thù. |  |

**2. Đối với học sinh**

- SGK Công nghệ 12- Lâm nghiệp- Thủy sản, các tài liệu liên quan đến nội dung bài học.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Hoạt động 1: Hoạt động mở đầu ( 5 phút)**

**a) Mục tiêu**: Thông qua các câu hỏi gần gũi với thực tiễn đời sống, giúp HS tái hiện những kiến thức, kinh nghiệm đã có về lâm nghiệp, đồng thời gợi mở những vấn đề mới về lâm nghiệp (triển vọng, ngành nghề trong lâm nghiệp) nhằm tạo sự hứng thú, kích thích tò mò, tạo tâm thế cho HS mong muốn tìm hiểu bài học mới.

**b) Nội dung:** GV cho HS xem video về vai trò và nhiệm vụ của trồng rừng và yêu cầu trả lời câu hỏi Mở đầu.

**c)****Sản phẩm:** HS xem videovề vai trò và nhiệm vụ của trồng rừng và nêu vai trò của rừng đối với môi trường sống của con người.

- Đối với đời sống con người:

+ Tạo công ăn việc làm, mang lại nguồn thu nhập giúp ổn định đời sống của đồng bào.

- Đối với môi trường:

+ Điều tiết nguồn nước cho các dòng chảy, hồ chứa.

+ Giảm thiểu nguy cơ lũ lụt, xói mòn, bảo vệ đất.

+ Làm sạch không khí, điều hòa khí hậu

**d)****Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV trình chiếu cho HS quan sát video về vai trò và nhiệm vụ của trồng rừng.

<https://www.youtube.com/watch?v=bTsQVz81ec0>

- GV yêu cầu HS làm việc cá nhân và trả lời câu hỏi Mở đầu:

*Hãy nêu vai trò của rừng đối với môi trường sống của con người.*

**Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS xem video, vận dụng hiểu biết của bản thân và một số kiến thức đã học để trả lời câu hỏi.: Cung cấp gỗ, thuốc chữa bệnh, điều hòa không khí, nơi vui chơi,…

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV mời đại diện 1 – 2 HS và nêu vai trò của rừng đối với môi trường sống của con người.

**Gợi ý trả lời:**

*Vai trò của rừng đối với môi trường sống của con người:*

*+ Rừng là lá phổi xanh của trái đất, giữ vai trò chủ đạo trong mối quan hệ tương tác giữa môi trường và sinh vật.*

*+ Cung cấp củi, nguồn gỗ, điều hòa nước và không khí tạo oxygen.*

*+ Là nơi cư trú của nhiều loại động vật, là môi trường sống của nhiều loại thực vật.*

*+ Ngăn chặn gió bão, chống xói mòn đất.*

*+…*

- GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có).

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV nhận xét, đánh giá và kết luận. Trên cơ sở đó GV dẫn dắt HS vào bài học: *Rừng có vai trò rất quan trọng đối với cuộc sống của con người cũng như môi trường: cung cấp nguồn gỗ, củi, điều hòa, tạo ra oxy, điều hòa nước, là nơi cư trú động thực vật và tàng trữ các nguồn gen quý hiếm, bảo vệ và ngăn chặn gió bão, chống xói mòn đất, đảm bảo cho sự sống, bảo vệ sức khỏe của con người…Vậy, lâm nghiệp có vai trò gì? Triển vọng của lâm nghiệp là gì? Chúng ta sẽ cùng nhau tìm hiểu trong bài học ngày hôm nay –****Bài 1: Vai trò và triển vọng của lâm nghiệp.***

**2. Hoạt động 2: Hoạt động hình thành kiến thức mới**

**2.1. Nội dung 1: Hoạt động tìm hiểu vai trò của lâm nghiệp (18 phút)**

**a) Mục tiêu**

Giúp HS nhận thức được vai trò của lâm nghiệp đối với đời sống và môi trường.

**b) Nội dung:** GV hướng dẫn học sinh tham khảo SGK mục I.1, I.2 , hoạt động nhóm cặp đôi hoàn thành các nhiệm vụ, nhận biết được các vai trò của lâm nghiệp.

**c) Sản phẩm:**

HS ghi được vào vở vai trò của lâm nghiệp đối với đời sống và môi trường.

– Vai trò đối với đời sống con người:

+ Cung cấp lâm sản, đặc sản cây công nghiệp cho tiêu dùng và xuất khẩu;

+ Cung cấp nguyên liệu cho công nghiệp, nông nghiệp, xây dựng cơ bản...

+ Cung cấp dược liệu quý.

+ Tạo công ăn việc làm, mang lại thu nhập chính cho đồng bào các dân tộc miền núi.

+ Có vai trò tâm linh đối với đời sống tinh thần của dân tộc thiểu số.

– Vai trò đối với môi trường sinh thái:

+ Điều hòa dòng chảy; chống xói mòn rửa trôi; giảm thiểu lũ lụt, hạn hán; giữ ổn định nguồn nước.

+ Chắn sóng, chắn gió, chống cát bay, chống sự xâm nhập của nước mặn, .... bảo vệ đồng ruộng và khu dân cư ven biển.

+ Làm sạch không khí, giảm thiểu tiếng ồn, điều hòa khí hậu, tạo môi trường sống trong lành cho con người và tạo điều kiện cho công nghiệp phát triển.

+ Là môi trường sống của nhiều loài động vật, thực vật, vi sinh vật; là nơi bảo tồn đa dạng sinh học.

**d) Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV yêu cầu HS tham khảo SGK, hoạt động nhóm cặp đôi để trả lời( 5 phút).

+ Nhiệm vụ 1: GV yêu cầu HS nghiên cứu mục I.1, quan sát Hình 1.2 trong SGK để trả lời câu hỏi trong mục Khám phá: Đọc nội dung mục 1 kết hợp quan sát Hình 1.2, nêu vai trò của lâm nghiệp đối với đời sống con người. Liên hệ với thực tiễn ở địa phương em.



+ Nhiệm vụ 2: GV yêu cầu HS nghiên cứu mục I.2, nêu vai trò của lâm nghiệp đối với môi trường sinh thái.

+ Nhiệm vụ 3 (củng cố nội dung I): Yêu cầu HS quan sát hình ảnh/video liên quan đến vai trò của lâm nghiệp (do GV sưu tầm) và yêu cầu HS nêu vai trò của lâm nghiệp ứng với từng hình ảnh/video.

**Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**

**-** Nghiên cứu nội dung mục I.1, quan sát Hình 1.2 trong SGK, liên hệ thực tiễn ở địa phương và trả lời câu hỏi (nội dung câu trả lời như mục sản phẩm, HS liên hệ thực tiễn ở địa phương).

- Nghiên cứu nội dung mục I.2 trong SGK và trả lời câu hỏi của GV (nội dung câu trả lời như mục I.2 trong SGK).

- Quan sát hình ảnh/video do GV cung cấp, kết hợp với kiến thức vừa được hình thành ở nhiệm vụ 1 và 2 để thực hiện yêu cầu của GV.

**Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**: Đại diện các cặp đôi trình bày kết quả. Các cặp đôi khác nhận xét, bổ sung.

**Bước 4:Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ:**GV nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động và chốt kiến thức

**2.2. Nội dung 2: Hoạt động tìm hiểu về triển vọng của lâm nghiệp ( 18 phút)**

**a) Mục tiêu:** Giúp HS phân tích được triển vọng phát triển lâm nghiệp của nước ta.

**b) Nội dung:**

**-** HS nghiên cứu nội dung mục II.1, mục II.2, mục II.3 trong SGK thảo luận nhóm để trả lời câu hỏi:

+ Giải thích vì sao rừng có vai trò trong việc bảo tồn đa dạng sinh học và bảo vệ môi trường sinh thái?

+ Vì sao lâm nghiệp có triển vọng phát triển để phục vụ nhu cầu tiêu dùng và xuất khẩu?

+ Vì sao lâm nghiệp có triển vọng phát triển để phục vụ chức năng của rừng?

**c) Sản phẩm**

HS ghi được vào vở triển vọng của lâm nghiệp ở Việt Nam:

- Phát triển để bảo tồn đa dạng sinh học và bảo vệ môi trường sinh thái.( Rừng là môi trường sống của nhiều loài thực vật, động vật, vi sinh vật; rừng điều hoà không khí, bảo vệ nguồn nước, chống biến đổi khí hậu,...)

– Phát triển để phục vụ tiêu dùng và xuất khẩu.( Vì lâm nghiệp có vai trò rất quan trọng trong đời sống con người như cung cấp lâm sản, đặc sản cây công nghiệp cho tiêu dùng và xuất khẩu; nguyên liệu cho công nghiệp, nông nghiệp, xây dựng cơ bản; cung cấp dược liệu;...)

– Phát triển để thực hiện chức năng xã hội của rừng. (Vì ngành lâm nghiệp đã tạo công ăn việc làm, mang lại nguồn thu nhập chính giúp ổn định đời sống của đồng bào các dân tộc miền núi, thông qua đó làm tăng tỉ lệ lao động có việc làm, giảm tỉ lệ hộ nghèo ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số, góp phần quan trọng trong việc xây dựng đất nước, phát triển kinh tế.)

**d) Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

**-** GV chia lớp thành các nhóm, yêu cầu HS tìm hiểu SGK trao đổi nhóm để thực hiện nhiệm vụ. ( 5 phút)

+ Nhiệm vụ 1: GV yêu cầu HS nghiên cứu nội dung mục II.1 trong SGK, thảo luận nhóm, thực hiện yêu cầu: Giải thích vì sao rừng có vai trò trong việc bảo tồn đa dạng sinh học và bảo vệ môi trường sinh thái?

+ Nhiệm vụ 2: GV yêu cầu HS nghiên cứu nội dung mục II.2 trong SGK, thảo luận nhóm để trả lời câu hỏi: Vì sao lâm nghiệp có triển vọng phát triển để phục vụ nhu cầu tiêu dùng và xuất khẩu?

+ Nhiệm vụ 3: GV yêu cầu HS nghiên cứu nội dung mục II.3 trong SGK thảo luận nhóm để trả lời câu hỏi: Vì sao lâm nghiệp có triển vọng phát triển để phục vụ chức năng của rừng?

**Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**

Các nhóm thực hiện nhiệm vụ trong thời gian 15 phút:

- Nhóm 1,2: Nghiên cứu nội dung mục II.1 trong SGK, thảo luận nhóm và thực hiện yêu cầu của GV: Rừng là môi trường sống của nhiều loài thực vật, động vật, vi sinh vật; rừng điều hoà không khí, bảo vệ nguồn nước, chống biến đổi khí hậu,...

+ Ghi thông tin vào phiếu học tập số 1.

- Nhóm 3,4: Nghiên cứu nội dung mục IL2 trong SGK, thảo luận nhóm và trả lời câu hỏi của GV: Vì lâm nghiệp có vai trò rất quan trọng trong đời sống con người như cung cấp lâm sản, đặc sản cây công nghiệp cho tiêu dùng và xuất khẩu; nguyên liệu cho công nghiệp, nông nghiệp, xây dựng cơ bản; cung cấp dược liệu;...

+ Ghi thông tin vào phiếu học tập số 1 (sử dụng thông tin mục II.2 trong SGK).

- Nhóm 5,6: Nghiên cứu nội dung mục II.3 trong SGK, thảo luận nhóm và trả lời câu hỏi của GV: Vì ngành lâm nghiệp đã tạo công ăn việc làm, mang lại nguồn thu nhập chính giúp ổn định đời sống của đồng bào các dân tộc miền núi, thông qua đó làm tăng tỉ lệ lao động có việc làm, giảm tỉ lệ hộ nghèo ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số, góp phần quan trọng trong việc xây dựng đất nước, phát triển kinh tế.

+ Ghi thông tin vào phiếu học tập số 1(sử dụng thông tin mục II.3 trong).

**Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**: GV yêu cầu đại diện các nhóm báo cáo kết quả. Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.

**Bước 4:Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ:** GV nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động và chốt kiến thức.

**2.3. Nội dung 3: Hoạt động tìm hiểu về các đặc trưng cơ bản của sản xuất lâm nghiệp**

**a) Mục tiêu:** Giúp HS nêu được các đặc trưng cơ bản của sản xuất lâm nghiệp.

**b) Nội dung:**

**-** HS nghiên cứu nội dung mục III trong SGK, thảo luận nhóm và hoàn thành phiếu học tập số 2.

**c) Sản phẩm**

\* Đối tượng là các cơ thể sống, có chu kì sinh trưởng dài

– Lựa chọn đối tượng cây rừng phù hợp với thời gian giao rừng, cho thuê rừng.

- Lập kế hoạch sản xuất phù hợp với từng giai đoạn sinh trưởng, phát triển của cây rừng.

- Trồng xen canh cây trồng ngắn ngày

- Thường xuyên chọn lọc, duy trì chất lượng các giống hiện có, nhập nội những giống tốt, tiến hành lai tạo để tạo ra những giống mới.

\* Địa bàn rộng lớn, khó khăn về giao thông và cơ sở vật chất

- Thực hiện giao đất, giao rừng đúng quy định.

- Tiến hành điều tra, theo dõi diễn biến về khí hậu, nguồn tài nguyên rừng.

- Xây dựng phương hướng sản xuất kinh doanh, cơ sở vật chất, kĩ thuật phù hợp với đặc điểm và yêu cầu sản xuất lâm nghiệp iwr từng vùng.

\* Ngành sản xuất đa dạng sản phẩm và có nhiều lợi ích đặc thù

- Tuân thủ quy định của pháp luật và các điều ước quốc tế về làm nghiệp.

- Đảm bảo hài hoà các lợi ích(kinh tế, an sinh xã hội, quốc phòng, an ninh, đa dạng sinh học, ứng phó với biến đổi khí hậu,...).

\* Sản xuất lâm nghiệp mang tính thời vụ cao.

- Có giải pháp hợp lí về tổ chức lao động; cung ứng vật tư – kĩ thuật; trang bị công cụ, máy móc,..

– Tạo việc làm cho người lao động ở thời kì nông nhàn (trồng xen canh cây trồng phù hợp, phát triển ngành nghề dịch vụ lâm nghiệp,...).

**d) Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

**-** GV yêu cầu HS nghiên cứu nội dung mục III trong SGK, thảo luận nhóm và hoàn thành phiếu học tập số 2 ( 5 phút)

+ Nhóm 1: Tìm hiểu về đối tượng là các cơ thể sống, có chu kì sinh trưởng dài.

+ Nhóm 2: Tìm hiểu về địa bàn rộng lớn, khó khăn về giao thông và cơ sở vật chất.

+ Nhóm 3: Tìm hiểu về ngành sản xuất đa dạng sản phẩm và có nhiều lợi ích đặc thù.

+ Nhóm 4: Tìm hiểu về sản xuất lâm nghiệp mang tính thời vụ cao.

**Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**

**-** Nghiên cứu nội dung mục III trong SGK, thảo luận nhóm và hoàn thành phiếu học tập số 2.

|  |  |
| --- | --- |
| **Đặc trưng cơ bản của sản xuất lâm nghiệp** | **Những vấn đề cần lưu ý** |
| Đối tượng là các cơ thể sống, có chu kì sinh trưởng dài. | – Lựa chọn đối tượng cây rừng phù hợp với thời gian giao rừng, cho thuê rừng.  - Lập kế hoạch sản xuất phù hợp với từng giai đoạn sinh trưởng, phát triển của cây rừng.  … |
| Địa bàn rộng lớn, khókhăn về giao thông và cơ sở vật chất. | - Thực hiện giao đất, giao rừng đúng quy định.  - Tiến hành điều tra, theo dõi diễn biến về khí hậu, nguồn tài nguyên rừng.  … |
| Ngành sản xuất đa dạng sản phẩm và có nhiều lợi ích đặc thù. | - Tuân thủ quy định của pháp luật và các điều ước quốc tế về làm nghiệp.  - Đảm bảo hài hoà các lợi ích(kinh tế, an sinh xã hội, quốc phòng, an ninh, đa dạng sinh học, ứng phó với biến đổi khí hậu,...). |
| Mang tính thời vụ cao. | - Có giải pháp hợp lí về tổ chức lao động; cung ứng vật tư – kĩ thuật; trang bị công cụ, máy móc,..  – Tạo việc làm cho người lao động ở thời kì nông nhàn (trồng xen canh cây trồng phù hợp, phát triển ngành nghề dịch vụ lâm nghiệp,...). |

**Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**: GV yêu cầu đại diện các nhóm trình bày kết quả. Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.

**Bước 4:Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ:** GV nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động và chốt kiến thức.

**2.4. Nội dung 4: Hoạt động tìm hiểu về một số yêu cầu cơ bản đối với người lao động của một số ngành nghề phổ biến trong lâm nghiệp**

**a) Mục tiêu**

Giúp HS nhận thức được một số yêu cầu cơ bản đối với người lao động của một số ngành nghề phổ biến trong lâm nghiệp, thông qua đó có ý thức trong việc lựa chọn nghề nghiệp trong tương lai.

**b) Nội dung:**

**-** HS nghiên cứu nội dung mục IV trong SGK và trả lời câu hỏi:

+ Nêu những yêu cầu cơ bản đối với người lao động của một số ngành nghề phổ biến trong lâm nghiệp ?

**c) Sản phẩm**

HS ghi được vào vở các yêu cầu cơ bản đối với người lao động của một số ngành nghề phổ biến trong lâm nghiệp:

- Có sức khoẻ tốt, chăm chỉ, chịu khó và có trách nhiệm cao trong công việc.

- Có kiến thức cơ bản về quy luật phát sinh, phát triển của cây rừng.

- Có kiến thức, kĩ năng cơ bản về trồng, chăm sóc, khai thác và bảo vệ tài nguyên rừng.

- Tuân thủ an toàn lao động và công ước quốc tế liên quan đến khai thác và bảo vệ tài nguyên rừng; có ý thức bảo vệ môi trường.

**d) Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV yêu cầu HS nghiên cứu nội dung mục IV trong SGK để trả lời câu hỏi: Nêu những yêu cầu cơ bản đối với người lao động của một số ngành nghề phổ biến trong lâm nghiệp.

**Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**

Nghiên cứu nội dung mục IV trong SGK và trả lời câu hỏi của GV(nêu đầy đủ các yêu cầu về sức khoẻ, kiến thức năng lực, phẩm chất, sở thích như trong SGK- 5 phút). Tự liên hệ với bản thân về các yêu cầu cơ bản.

**Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**

+ HS trình bày kết quả

+ HS khác nhận xét, bổ sung.

**Bước 4:Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ:** GV nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động và chốt kiến thức.

**3. Hoạt động 3: Hoạt động luyện tập**

***a) Mục tiêu***

Giúp HS củng cố, khắc sâu những nội chính của bài học.

**b) Nội dung:**

**-** HS sử dụng SGK, kiến thức đã học, GV hướng dẫn (nếu cần thiết) để trả lời câu hỏi trong phần luyện tập của SGK:

+ Câu 1. Nêu vai trò của lâm nghiệp đối đời sống và môi trường. Nêu ví dụ về trò của làm nghiệp đối với gia đình, địa phương em ?

+ Câu 2. Trình bày những yêu cầu cơ bản đối với người lao động của một số ngành nghề phổ biến trong lâm nghiệp ?

**c) Sản phẩm**

Câu trả lời của HS cho các câu hỏi trong phần luyện tập của SGK.

*Câu 1*. Gợi ý trả lời:

**- Vai trò của lâm nghiệp đối với đời sống:**

+ Vai trò cung cấp: Cung cấp lâm sản, đặc sản cây công nghiệp cho tiêu dùng và xuất khẩu; cung cấp nguyên liệu cho công nghiệp, nông nghiệp, xây dựng cơ bản; ...

+ Tạo công ăn việc làm, ổn định đời sống của đồng bào các dân tộc miền núi.

+ Vai trò tín ngưỡng với đời sống tinh thần của dân tộc thiểu số.

– **Vai trò của lâm nghiệp đối với môi trường:**

+ Điều hòa dòng chảy; chống xói mòn rửa trôi; giảm thiểu lũ lụt, hạn hán; giữ ổn định nguồn nước.

+ Chắn sóng, chắn gió, chống cát bay, chống sự xâm nhập của nước mặn, .... bảo vệ đồng ruộng và khu dân cư ven biển.

+ Làm sạch không khí, giảm thiểu tiếng ồn, điều hòa khí hậu, tạo môi trường sống trong lành cho con người và tạo điều kiện cho công nghiệp phát triển.

+ Là môi trường sống của nhiều loài động vật, thực vật, vi sinh vật; là nơi bảo tồn đa dạng sinh học.

– Ví dụ về vai trò của làm nghiệp đối với gia đình, địa phương: Theo thực tiến của gia đình và địa phương.

+ Vai trò của lâm nghiệp đối với địa phương em như: Điều hòa dòng chảy; chống xói mòn rửa trôi; giảm thiểu lũ lụt, hạn hán; giữ ổn định nguồn nước.

+ Vai trò của lâm nghiệp đối với gia đình em: Tạo công ăn việc làm, mang lại nguồn thu nhập giúp ổn định đời sống

*Câu 2*. HS dựa vào các yêu cầu đã được liệt kê trong SGK, nêu các yêu cầu về:

- Kiến thức: sinh thái học, lâm sinh, trồng rừng,..

- Sức khỏe: tốt

- Năng lực: có khả năng nghiên cứu trồng, quản lí nguồn tài nguyên rừng, phổ biến các kĩ thuật nông lâm kết hợp, nghiên cứu lâm nghiệp đô thị (quy hoạch thiết kế, phát triển hệ thống cây xanh,...), nghiên cứu lâm nghiệp xã hội, phát triển dự án lâm nghiệp, khuyến lâm, ứng dụng hệ thống thông tin (GIS) trong lâm nghiệp quy hoạch.

- Phẩm chất: yêu thiên nhiên, môi trường; thích chăm sóc vật nuôi, cây trồng; có khả năngnhớ tên và phân loại các loài động, thực vật; thích các hoạt động ngoài trời (cắm trại, leo núi, làm vườn, lặn biển); thích các môn như Công nghệ, Sinh học, Địa lí,...

**d) Tổ chức thực hiện**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV yêu cầu HS vận dụng kiến thức của bài học kết hợp với kinh nghiệm của bản thân để trả lời các câu hỏi trong phần luyện tập của SGK. Cụ thể:

+ Câu 1. Nêu vai trò của lâm nghiệp đối đời sống và môi trường. Nêu ví dụ về trò của làm nghiệp đối với gia đình, địa phương em.

+ Câu 2. Trình bày những yêu cầu cơ bản đối với người lao động của một số ngành nghề phổ biến trong lâm nghiệp.

**Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**

**-** HS vận dụng kiến thức đã học và kiến thức đã có của bản thân, trao đổi cặp đôi để trả lời câu hỏi trong phần luyện tập của SGK.

**Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**

+ GV gọi một số HS trả lời

+ Các cặp đôi khác theo dõi, nhận xét, bổ sung.

**Bước 4:Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ:** GV đánh giá kết quả của HS, chốt đáp án và kiến thức có liên quan.

**4. Hoạt động 4: Hoạt động vận dụng**

**a) Mục tiêu**

Hoạt động này giúp HS vận dụng kiến thức đã học để xác định sự phù hợp của bản thân với các ngành nghề trong lâm nghiệp làm cơ sở cho việc lựa chọn nghề nghiệp trong tương lai.

**b) Nội dung:**

**-** HS căn cứ vào các yêu cầu cơ bản đối với người lao động của một số ngành nghề phổ biến trong lâm nghiệp, đối chiếu với bản thân để xác định sự phù hợp của bản thân với các ngành nghề phổ biến trong làm nghiệp.

**c) Sản phẩm**

- Ý kiến nhận định của HS về sự phù hợp của bản thân với các ngành nghề trong lâm nghiệp. Gợi ý:

\* Liên hệ với bản thân và tự đánh giá em có phù hợp với các ngành nghề trong lâm nghiệp.

\* Giải thích:

Vì em tự nhận thấy mình đáp ứng được một số yêu cầu mà người lao động làm việc trong các ngành nghề của lâm nghiệp cần có. Đó là:

+ Có sức khỏe tốt, chăm chỉ, chịu khó và có trách nhiệm trong công việc.

+ Có kiến thức cơ bản về quy luật phát sinh, phát triển của cây rừng.

+ Có kiến thức, kĩ năng cơ bản về trồng, chăm sóc, khai thác và bảo vệ tài nguyên rừng bền vững.

**d) Tổ chức thực hiện**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

- GV hướng dẫn HS căn cứ vào các yêu cầu cơ bản đối với người lao động của một số ngành nghề phổ biến trong lâm nghiệp, đối chiếu với bản thân để xác định sự phù hợp của bản thân với các ngành nghề phổ biến trong làm nghiệp (có thể tổ chức cho HS hoạt động cặp đôi để trình bày và phỏng vấn lẫn nhau).

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

- HS đối chiếu bản thân với các yêu cầu của người lao động được trình bày trong mục IV của SGK và tự đánh giá sự phù hợp của bản thân. HS có thể đánh giá bằng cách lập bảng sau:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tiêu chí đánh giá** | **Mức độ đáp ứng của bản thân** | | | |
| **Tốt** | **Khá** | **Trung bình** | **Yếu** |
| Sức khoẻ |  |  |  |  |
| Kiến thức |  |  |  |  |
| Năng lực |  |  |  |  |
| Phẩm chất |  |  |  |  |
| Đánh giá chung |  |  |  |  |

**Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS xung phong, trình bày đáp án

**Bước 4:Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ:**

- Các nhóm đánh giá chéo nhóm bạn

- GV nhận xét, chuẩn đáp án phần vận dụng.

**IV. CÂU HỎI ÔN TẬP, KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ MỞ RỘNG**

**Câu 1.** Hãy sắp xếp các vai trò sau đây của lâm nghiệp phù hợp với mỗi hình a, b, c, d.

1. Cung cấp lâm sản, đặc sản cây công nghiệp cho tiêu dùng và xuất khẩu.

2. Cung cấp nguyên liệu cho công nghiệp, nông nghiệp và xây dựng cơ bản.

3. Tạo công ăn việc làm, ổn định đời sống của đồng bào các dân tộc miền núi.

4. Cung cấp dược liệu quý phục vụ nhu cầu chữa bệnh và nâng cao sức khoẻ cho con người.

a) b)

c) d)

Câu 2. Bạn Nam là người có sức khoẻ tốt, chăm chỉ, chịu khó; có kiến thức cơ bản về quy luật phát sinh, phát triển của cây rừng; có khả năng sử dụng, vận hành các thiết bị, máy móc trong trồng, chăm sóc, khai thác và bảo vệ rừng; có ý thức tuân thủ an toàn lao động, có ý thức bảo vệ môi trường, yêu thiên nhiên.

Trong các nhận định sau, nhận định nào đúng, nhận định nào là sai?

1. Bạn Nam có sức khoẻ tốt, phù hợp với các ngành nghề trong lâm nghiệp.

2. Có kiến thức cơ bản về quy luật phát sinh, phát triển của cây rừng, không liên quan đến các ngành nghề trong lâm nghiệp.

3. Có khả năng sử dụng, vận hành các thiết bị, máy móc trong trồng, chăm sóc, khai thác và bảo vệ rừng là những năng lực phù hợp với các ngành nghề trong lâm nghiệp.

4. Phẩm chất tuân thủ an toàn lao động, có ý thức bảo vệ môi trường, yêu thiên nhiên của bạn Nam không phù hợp với các ngành nghề trong lâm nghiệp. *Tài liệu được chia sẻ bởi Website VnTeach.Com*

[*https://www.vnteach.com*](https://www.vnteach.com)

*Hướng dẫn tìm và tải các tài liệu ở đây*

[*https://forms.gle/LzVNwfMpYB9qH4JU6*](https://forms.gle/LzVNwfMpYB9qH4JU6)